

Bản án số: 05/2025/HSST
Ngày: 22 - 7 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Loan và bà Trần Thị Thuý Vinh.

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Thuý Liên - Thư ký Toà án nhân dân Khu
Vực 1.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 1 tham gia phiên toà: Ông Phan
Mạnh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu Vực 1, tỉnh Qu
mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2025/HSST ngày
06/6/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2025/QĐXXST-HS ngày
12/6/2025, đối với bị cáo:

Trần Quang H, sinh ngày 01 tháng 02 năm 1995; tại B, Qu; nơi cư trú: thôn
2, xã H, huyện B, tỉnh Qu(Nay là: Thôn 5 H, xã B, tỉnh Qu); nghề nghiệp: lao động
tự do; trình độ học vấn phổ thông: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không;
quốc tịch: Việt N; con ông Trần Quang Qu và bà Nguyễn Ngọc Th; chưa có vợ, con;
tiền án: Tại Bản án số 61/2018/HSST ngày 26/11/2018 bị Toà án nhân dân huyện B,
tỉnh Quxử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt
tù và án phí, chưa thi hành phần bồi thường trách nhiệm dân sự; tiền sự: không; Nhân
thân: Ngày 26/6/2013 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Qura quyết định đưa vào cơ sở giáo
dục bắt buộc thời gian 18 tháng; Ngày 29/6/2015 bị Đồn Công an Th Hà, Công an
huyện B xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “gây rối, đánh nhau”;
ngày 11/4/2017 bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt vi phạm hành chính 750.000
đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn
chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: Anh Phan Văn Th, sinh năm 1988; nơi cư trú: thôn 6, xã H, huyện B,
tỉnh Qu(nay là: thôn 6 H, xã B, tỉnh Qu) – Có mặt

- Người làm chứng:

+ Anh Phan Văn N, sinh năm 2001; nơi cư trú: thôn 6, xã H, huyện B, tỉnh
Qu(nay là: thôn 6 H, xã B, tỉnh Qu) – Có mặt.

+ Anh Lê Văn D, sinh năm 1995; nơi cư trú: thôn 1, xã H, huyện B, tỉnh
Qu(nay là: thôn 1 H, xã B, tỉnh Qu) – Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Chung Đ, sinh năm 2000; nơi cư trú: thôn 3, xã H, huyện B,
tỉnh Qu(nay là: thôn 3 H, xã B, tỉnh Qu) – Vắng mặt.

+ Anh Lê Tiến D, sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn 8, xã H, huyện B, tỉnh
Qu(nay là: thôn 8 H, xã B, tỉnh Qu) – Vắng mặt.

+ Anh Bùi Xuân H, sinh năm 1998; nơi cư trú: thôn 7, xã H, huyện B, tỉnh Qu(nay là: thôn 7 H, xã B, tỉnh Qu) – Vắng mặt.

+ Anh Phan Anh H, sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn 7, xã H, huyện B, tỉnh Qu(nay là: thôn 7 H, xã B, tỉnh Qu) – Vắng mặt.

+ Chị Phan Thị Th, sinh năm 1978; nơi cư trú: thôn 4, xã H, huyện B, tỉnh Qu(nay là: thôn 4 H, xã B, tỉnh Qu) – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 06/06/2023 Phan Văn Th, Phan Văn N, cùng một số N Th niên khác ngồi uống bia tại quán Hiếu Hiền trong khu vực chợ Mỹ Trạch thuộc thôn 3, xã H (xã Mỹ Trạch cũ), huyện B, tỉnh Qu(nay là: thôn 3 H, xã B, tỉnh Qu). Trong lúc ngồi nhậu, Th cầm ly bia sang mời giao lưu nhóm Th niên ngồi bàn bên cạnh, gồm có: Lê Văn Qu, Lê Văn D, Trần Quang H, Nguyễn Chung Đ, Lê Tiến D và Bùi Xuân H, Phan Anh H. Quá trình giao lưu xảy ra mâu thuẫn trong lời nói, nên Lê Văn Qu cầm 01 đôi đũa bằng nhựa màu đen ở trên bàn đâm vào vùng mặt của Th khiến Th ngã ngối xuống nền sân, thì Lê Văn D ngồi bên cạnh Quliên ôm và can ngăn Qu lại. Trần Quang H lấy 01 bom đựng bia bằng kim loại, màu bạc, hình trụ tròn, dung tích chứa 02 lít (không còn bia ở bên trong) ở dưới bàn nhậu chạy lại phía Th và ném trúng vào đầu của Th. Trong lúc, Th đang đứng dậy để quay về lại bàn nhậu của mình thì H lại tiếp dùng tay trái lấy 01 cái ghế nhựa màu đỏ (loại có lưng tựa) đuổi theo và đánh 01 cái trúng vào phần đầu và cổ của Th. Lúc này, H được mọi người can ngăn lại nên vứt ghế xuống và trở về bàn nhậu. Th quay về đến bàn nhậu của mình lúc đó Qu và H lại tiếp tục đi đến có lời lẽ và đe dọa đánh Th thì được mọi người can ngăn nên Qu và H ra xe mô tô đi về. Sau đó, Th được mọi người đưa đến Trạm y tế xã Mỹ Trạch cũ sơ cứu vết Th và được chuyển đến Bệnh viện Trung ương Huế, thành phố Huế điều trị.

Tại bản kết luận giám định lại lần thứ II tổn Th cơ thể trên người sống số 196/KLTTCT-PYQG ngày 10/12/2024 của Viện pháp y Quốc Gia - Bộ Y tế, kết luận đối với Phan Văn Th: Sưng nề, xây sát vùng mũi và cổ hiện không còn dấu vết 0%; Sẹo phẫu thuật vùng trán trái kích thước trung bình 02%; Ổ khuyết xương sọ sau phẫu thuật lỗ dò dịch não tủy đã đặt lại mảnh xương, kích thước 50mm x 60mm là 16%; Thủng nền sọ gây dò dịch não tủy điều trị ổn định 16%; Mắt trái teo thần kinh thị giác trái, hiện thị lực sang tối âm tính, Mắt pH bình thường 41%. Tổng tỷ lệ tổn Th cơ thể là 59%.

Kết luận khác: Tổng tỷ lệ Th tích, mức độ tổn hại sức khỏe của Phan Văn Th ở vùng đầu gồm vết Th vùng trán, khuyết xương sọ do phẫu thuật bít lỗ dò dịch não tủy đã đặt lại mảnh xương: $16\% + 02\% = 17,68\%$; Tổng tỷ lệ Th tích, mức độ tổn hại sức khỏe của Phan Văn Th vùng mũi, gây thủng nền sọ, bầm tím mắt pH, teo thị thần kinh trái mất thị lực mắt trái là: $41\% + 16\% = 50,44\%$. Tính chất Th tích: Th tích của Phan Văn Th do dị vật mũi xuyên qua nền sọ dẫn đến dò dịch não tủy có thể dẫn đến tử vong nếu không điều trị kịp thời; Cơ chế: Th tích ở mắt trái, tổn Th thủng nền sọ của Phan Văn Th là do dị vật mũi xuyên qua nền sọ dẫn đến tổn Th dây thần kinh bên trái; Vết sẹo vùng trán trái và khuyết xương sọ là do quá trình điều trị

phẫu thuật bít lỗ dò dịch não tủy do dị vật xuyên từ mũi đến nền sọ; Các xây sát vùng mũi và cổ hiện không còn dấu vết. Căn cứ hồ sơ bệnh án nhận định do vật tày gây ra.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quthu giữ 09 đoạn dừa bị gãy; 03 đoạn nhựa màu đen; 01 USB lưu trữ vì đeo hình ảnh phẫu thuật lấy dị vật từ mũi của Phan Văn Th.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra giữa bị hại Phan Văn Th và Trần Quang H, Lê Văn Qu thỏa thuận bồi thường số tiền 80.000.000 đồng chi phí liên quan đến việc điều trị vết Th trong đó Qu và H mỗi người bồi thường 40.000.000 đồng. Anh Th đã nhận đủ tiền bồi và cam kết không có khiếu nại, khiếu kiện gì thêm và đã làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT - VKSBT ngày 03 tháng 6 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Qu(nay là Khu vực 1, tỉnh Qu) đã truy tố bị cáo Trần Quang H về tội “Cố ý gây Th tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, tỉnh Qu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự); Điều 17; điểm b và s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quang H từ 07 đến 08 năm tù giam. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu huỷ 09 đoạn dừa bị gãy; 03 đoạn nhựa màu đen; đối với 01 USB lưu trữ vì đeo hình ảnh phẫu thuật lấy dị vật từ mũi của Phan Văn Th là vật chứng vụ án có giá trị chứng minh hành vi phạm tội nên tịch thu và lưu giữ tại hồ sơ vụ án. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Buộc bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin hứa sẽ không tái phạm nữa. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng tuy nhiên, đã có lời khai tại hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Ngày 06/6/2023 tại quán Hiếu Hiền trong khu vực chợ Mỹ Trạch thuộc thôn 3, xã H (xã Mỹ Trạch cũ), huyện B, tỉnh Q (nay là: thôn 3 H, xã B, tỉnh Q) do mâu thuẫn trên bàn nhậu Lê Văn Q đã dùng một đôi đũa đâm vào vùng mặt của anh Nguyễn Văn Th gây Th tích cho anh Th với tổng tỷ lệ Th tích, mức độ tổn hại sức khỏe vùng mũi, gây thủng nền sọ, bầm tím mắt pH, teo thị thần kinh trái mất thị lực mắt trái là 50,44%; còn bị cáo đã dùng một bom bia hơi và ghế nhựa đánh vào vùng đầu và mặt của anh Th gây tổng tỷ lệ Th tích, mức độ tổn hại sức khỏe ở vùng đầu cho anh Th là 17,68%. Tổng tổn Th cơ thể của anh Th do Q và bị cáo gây ra là 59% nên bị cáo pH chịu trách nhiệm chung đối với tổng tỷ lệ Th tích đã gây ra cho anh Th là 59%. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng và các vật chứng đã thu giữ được cùng với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Trần Quang H đã phạm vào tội “Cố ý gây Th tích” được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự, với tình tiết “dùng hung khí nguy hiểm” được quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy:

Trong vụ án này có bị cáo và Lê Văn Q cùng chung ý, cùng mong muốn gây tích đối với Phan Văn Th. Nên, bị cáo và Q pH chịu chung hậu quả do đồng phạm gây ra đối với Th tích của bị hại Phan Văn Th.

Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo pH nhận thức được hành vi cố ý gây Th tích cho người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì một phút nông nổi, không kiềm chế bản thân, coi thường pháp luật nên đã phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo còn ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương.

Bị cáo có nhân thân xấu đã từng nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm pháp luật; năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 30 tháng tù chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường cho bị hại để khắc phục hậu quả; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt:

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức án tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo nhằm có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở lại làm công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Trong vụ án có đối tượng Lê Văn Qu tham gia đánh Phan Văn Th, tuy nhiên Lê Văn Qu đã đi khỏi địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy nã; Ngày 08/5/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Qu đã ra quyết định tách vụ án hình sự đối với Lê Văn Qu để giải quyết bằng một vụ án riêng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, bị cáo và Lê Văn Qu thống nhất bồi thường cho bị hại số tiền 80.000.000 đồng (bị cáo và Lê Văn Qu mỗi người đã bồi thường 40.000.000 đồng). Bị hại đã nhận đủ, tại phiên toà không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng gồm: 09 đoạn đĩa bị gãy; 03 đoạn nhựa màu đen là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy; 01 USB lưu trữ video hình ảnh phẫu thuật lấy di vật từ mũi của Phan Văn Th là vật chứng vụ án có giá trị chứng minh hành vi phạm tội nên cần tịch thu và lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo pH nộp 200.000 đồng vào Ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự); Điều 17; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Quang H phạm tội “Cố ý gây Th tích”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Quang H 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.
3. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.
4. Về xử lý vật chứng:
 - Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 USB lưu trữ video hình ảnh phẫu thuật lấy di vật từ mũi của Phan Văn Th.
 - Tuyên tịch thu tiêu hủy: 09 đoạn đĩa bị gãy; 03 đoạn nhựa màu đen.

(Vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/7/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Qu với Thi hành án dân sự tỉnh Qu).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Quang H pH chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Qu;
- VKSND tỉnh Qu
- Sở Tư pháp tỉnh Qu;
- VKSND Khu Vực 1;
- THADS tỉnh Qu;
- Bị cáo, bị hại;
- UBND xã B;
- Lưu: HSVA, VP, THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Thắm